

Tuần 21: Từ ngày 26/01/2026 đến ngày 30/01/2026
CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI THỰC VẬT
CHỦ ĐỀ NHỎ: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ

THỂ DỤC SÁNG

Tập các động tác: **Hô hấp:** Hít vào, thở ra
Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang
Bụng 1: Nghiêng người sang bên
Chân 1: Đứng một chân đưa lên trước, khụy gối
Trò chơi: Cây cao, cỏ thấp

I. Mục đích – yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi: MT1:** Thực hiện đúng đầy đủ, nhịp nhàng các động tác hô hấp, tay 1, bụng 1, chân 1 trong bài thể dục theo hiệu lệnh.
- **3 tuổi: MT1:** Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn luyện cho trẻ khả năng chú ý, ghi nhớ, phát triển thể lực cho trẻ.
- **3 tuổi:** Rèn khả năng chú ý, phát triển thể lực cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng và biết ích lợi của tập thể dục buổi sáng

II. Chuẩn bị

- Sân tập rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, 1 cái xắc xô

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Khởi động - EL 19 (Đi theo nhịp điệu) - Cho trẻ đi, chạy các kiểu chân theo tiếng xắc xô: Đi thường - đi bằng gót bàn chân - đi thường- đi bằng mũi bàn chân - đi thường- chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường. - Trẻ về đội hình 3 hàng dọc	- Trẻ đi theo nhịp điệu xắc xô của cô - Trẻ về đội hình
HD2: Trọng động a. BTPTC Trẻ tập các động tác theo hiệu lệnh * Hô hấp: Hít vào, thở ra * Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang Đứng 2 chân dang rộng bằng vai + Hai tay dơ thẳng qua đầu + Đưa 2 tay về phía trước + Đưa 2 tay sang ngang, bằng vai + Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người	- Trẻ tập các động - Trẻ tập 3l x 4n - Trẻ tập 3l x 4n

<p>* Bụng 1: Nghiêng người sang bên Đứng 2 chân dang rộng bằng vai, tay chống vào hông + Nghiêng người sang phải + Trở về tư thế ban đầu. + Nghiêng người sang trái + Trở về tư thế ban đầu.</p>	<p>- Trẻ tập 3l x 4n</p>
<p>* Chân 1: Đứng một chân đưa lên trước, khuyu gối Đứng thẳng, 2 tay chống hông + Chân phải bước lên trước, khuyu đầu gối + Co chân phải lại, đứng thẳng + Chân trái nâng cao, đầu gối gập vuông góc + Hạ chân trái xuống, đứng thẳng Cô chú ý quan sát, bao quát và sửa sai cho trẻ</p>	<p>- Trẻ tập 3l x 4n</p>
<p>b. Trò chơi “Cây cao, cỏ thấp” - Cô giới thiệu tên trò chơi: Cây cao, cỏ thấp - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát trẻ HĐ3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ làm chim bay vận động nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ vận động nhẹ nhàng</p>

HOẠT ĐỘNG CHƠI

- + Góc xây dựng: Xây vườn rau
- + Góc phân vai: Gia đình; cửa hàng rau
- + Góc tạo hình: Vẽ tô màu, nặn, cắt, xé dán một số loại rau, củ, quả
- + Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề.
- + Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách, làm album một số loại rau, củ, quả, xếp chữ cái l, m, n.
- + Góc KH - Toán - TN: Chăm sóc cây xanh, tưới nước, lau lá cây. Xếp, đếm số lượng trong phạm vi 4. Xếp hạt, chữ số đã học.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 4 tuổi: MT1: Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung. Trẻ biết chọn vai chơi, biết thỏa thuận chơi cùng bạn
- 4 tuổi: MT1: Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.

2. Kỹ năng

- 4 tuổi: Rèn khả năng giao tiếp, hoạt động nhóm, phát triển ngôn ngữ, kỹ năng lựa chọn đồ chơi, trò chơi cho trẻ.
- 3 tuổi: Rèn khả năng giao tiếp, chơi cùng bạn, phát triển ngôn ngữ, mạnh dạn, tự tin cho trẻ.

3. Giáo dục

<p>+ Bạn nào muốn chơi góc phân vai?</p> <p>* Góc tạo hình</p> <p>+ Góc chơi có nhiều bút chì, giấy A4, sáp màu, đất nặn, lô tô một số nghề phổ biến đó là góc chơi nào?</p> <p>+ Ai sẽ chơi ở góc tạo hình?</p> <p>* Góc âm nhạc</p> <p>+ Để đóng vai làm ca sỹ thì các con chơi ở góc nào?</p> <p>+ Bạn nào sẽ đóng vai làm ca sỹ?</p> <p>* Góc sách chuyện</p> <p>+ Góc chơi có nhiều tranh ảnh về rau, củ, quả, có hạt, hạt xếp chữ cái đó là góc gì?</p> <p>+ Góc sách chuyện hôm nay chơi gì?</p> <p>+ Những ai sẽ chơi ở góc sách truyện?</p> <p>* Góc toán – KH - Thiên nhiên</p> <p>+ Còn một góc chơi có lô tô rau, củ, quả, có cây xanh đó là góc chơi nào, hạt hạt, các con số?</p> <p>+ Với những lô tô rau, củ, quả này các con sẽ chơi gì ?</p> <p>+ Những ai muốn chơi ở góc này?</p> <p>=> Cô khái quát lại: Góc xây dựng hôm nay sẽ xây vườn rau. Góc phân vai sẽ chơi gia đình, cửa hàng rau, mẹ sẽ đi chợ, nấu cơm cho cả nhà ăn, đưa con đi học,.... Cô bán hàng bán các loại rau, củ, quả, các loại giống cây hoa, cây xanh, Góc sách truyện sẽ xem tranh ảnh, sách, làm album một số loại rau, củ, quả, xếp chữ cái b, d, đ. Góc tạo hình sẽ vẽ tô màu, nặn, cắt, xé dán một số loại rau, củ, quả. Góc KH-T-TN sẽ chăm sóc cây xanh, tưới nước, lau lá cây. Xếp, đếm số lượng trong phạm vi 4. Xếp hạt, chữ số đã học.</p> <p>+ Trước khi chơi các con phải làm gì?</p> <p>+ Trong khi chơi thì các con như thế nào?</p> <p>+ Sau khi chơi các con phải như thế nào?</p> <p>- Cô cho trẻ lên lấy biểu tượng của mình về góc chơi</p> <p>HD2: Quá trình chơi</p> <p>- Cô cho trẻ về góc chơi, cô chú ý quan sát, bao quát trẻ chơi.(cô chú ý xử lý tình huống nếu có).</p> <p>- Cô đến từng góc chơi để tác động kích thích để duy trì hứng thú chơi cho trẻ.</p> <p>- Cô gợi ý, giúp đỡ cho trẻ chơi liên kết giữa các góc chơi.</p> <p>- Cô chú ý bao quát trẻ trong quá trình trẻ chơi</p> <p>- Nhóm nào chơi xong trước cô nhận xét trước</p>	<p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng đồ dùng về các góc chơi</p> <p>- Chơi đoàn kết, không tranh đồ chơi của nhau</p> <p>- Cát đồ chơi vào đúng nơi quy định</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi và tham gia chơi</p> <p>- 3,4 trẻ nhận xét</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đến thăm quan góc có sản phẩm đẹp - Cô gợi ý, giúp đỡ kỹ sư giới thiệu công trình xây dựng - Các trẻ khác nhận xét - Cô nhận xét chung các góc chơi <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thăm quan góc có sản phẩm đẹp - 2,3 trẻ nhận xét - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG SÁNG
Thứ 2 ngày 26 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Rau bắp cải

Câu: Đây là rau bắp cải

Cô cầm rau bắp cải

Cô trồng rau bắp cải

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói đúng và đủ từ: Rau bắp cải; Câu “ Đây là rau bắp cải; Cô cầm rau bắp cải; Cô trồng rau bắp cải”.

- **3 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói được từ: Rau bắp cải; Câu “Đây là rau bắp cải; Cô cầm rau bắp cải; Cô trồng rau bắp cải”.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng và đủ từ và câu theo cô.

- **3 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng từ và câu theo cô và anh chị.

3. Giáo dục

- Trẻ thường xuyên ăn rau xanh tốt cho cơ thể

II. Chuẩn bị

- Mô hình luống rau bắp cải, quả bóng.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ: Bắp cải xanh + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về cây rau gì? <p>=> Cô chốt lại và giáo dục trẻ thường xuyên ăn rau tốt cho cơ thể</p> <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trốn cô - Cô đưa mô hình luống rau bắp cải cho trẻ quan sát và nhận xét: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Cô đâu cô đâu - Trẻ quan sát, nhận xét

<p>+ Cô có rau gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói mẫu từ: Rau bắp cải (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô hỏi trẻ với từ “Rau bắp cải” con sẽ đặt câu như thế nào? <p>+ Đây là rau gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói câu: Đây là rau bắp cải (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Sửa sai cho trẻ) - Cô cầm cây rau bắp cải và hỏi trẻ <p>+ Cô đang làm hành động gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu câu: Cô cầm rau bắp cải (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô trồng cây rau bắp cải vào luống và hỏi trẻ <p>+ Cô đang làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói câu: Cô trồng rau bắp cải (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Rau bắp cải (Đây là rau bắp cải; Cô cầm rau bắp cải; Cô trồng rau bắp cải) <p>b. Trò chơi “Bắt bóng và nói”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô ngồi giữa lớp tung bóng cho bạn nào bạn đó phải nói từ hoặc câu đã được học - Luật chơi: Bạn nào nói sai hoặc không nói được sẽ nhảy lò cò - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô bao quát <p>HD3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học - Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ dưới nhiều hình thức - Trẻ đặt câu <ul style="list-style-type: none"> - 3, 4 tuổi trả lời - Chú ý lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ chú ý quan sát <ul style="list-style-type: none"> - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ quan sát <ul style="list-style-type: none"> - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời, nhắc lại từ và câu <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Đề tài: Trò chuyện về một số loại rau, củ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc, ích lợi của rau (Rau cải, rau ngót, củ cải trắng, củ cà rốt). **MT3:** Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

- **3 tuổi:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm đơn giản, màu sắc, ích lợi của rau (Rau cải, rau ngót, củ cải trắng, củ cà rốt). **MT3:** Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Trẻ có kỹ năng quan sát, kỹ năng so sánh giữa các loại rau về đặc điểm, màu sắc.

- **3 tuổi:** Trẻ có kỹ năng quan sát, trò chuyện, trả lời câu hỏi, kỹ năng nhận biết

3. Giáo dục

- Ăn rau xanh trong bữa ăn hàng ngày, không kén chọn rau.

- Giáo dục biết chăm sóc và bảo vệ rau

II. Chuẩn bị

- Quả thật: Cam; chuối; xoài

- 3 đĩa nhỏ sạch đựng quả đã gọt sẵn, tăm, khăn lau

- Giỏ nhựa đựng quả; dao nhỏ; khay

- Lô tô gồm loại quả: Chuối, cam, xoài,

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cả lớp đọc cùng cô bài thơ “Bắp cải xanh” và trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>+ Các con vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Trong bài thơ nói về loài rau gì?</p> <p>+ Ngoài bắp cải ra các con còn biết những loại rau gì?</p> <p>- Xung quanh chúng ta có rất nhiều loại rau khác nhau hôm nay cô con mình cùng tìm hiểu về một số loại rau nhé!</p> <p>HĐ 2: Phát triển bài</p> <p>a. Trò chuyện về một số loại rau, củ</p> <p>* Rau ăn lá:</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="text-align: center;">“Tôi mọc trong vườn Tàu lá xanh xanh Tôi để nấu canh Để xào, để luộc”</p> <p style="text-align: right;">Đó là rau gì?</p> <p>+ Đố các con đó là loại rau gì? (Rau cải xanh)</p> <p>- Cô đưa rau cải cho trẻ quan sát.</p> <p>+ Hỏi trẻ rau cải có những gì? (Rễ, thân, lá)</p> <p>+ Lá rau cải có màu gì?</p> <p>+ Con xem lá cải xanh thế nào? To hay nhỏ? Dài hay tròn? Có màu gì?</p> <p>+ Ăn rau cải xanh ta ăn phần nào?</p>	<p>- Trẻ đọc thơ</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>

<p>+ Mẹ thường nấu món nào cho con ăn? + Trong rau cải có những chất gì? - Trộn cô, trộn cô. + Nhìn xem cô có rau gì nữa đây? + Rau ngót có những phần gì? + Lá rau ngót thế nào? Có màu gì? + Ta ăn phần nào của rau ngót? + Nấu món nào để ăn? + Ngoài 2 loại rau ăn lá này các con còn biết loại rau ăn lá nào nữa? - Cô trình chiếu cho trẻ xem hình ảnh rau muống, rau khoai, rau cúc, rau mùng tơi... => Cô nhấn mạnh: Các loại rau ăn lá có nhiều vitaminC, ăn vào giúp cơ thể các con mát mẽ, khỏe mạnh, kháng được bệnh, da dẻ hồng hào. Vì thế các con cần ăn nhiều loại rau nhé! * Rau ăn củ: - Đố các con:</p> <p style="text-align: center;">Củ gì đo đo Con thích ăn?</p> <p style="text-align: right;">Đố là củ gì?</p> <p>+ Củ cà rốt có đặc điểm gì? (dài, 1 đầu to, 1 đầu nhỏ, màu cam) + Dùng để làm gì? (Dùng để nấu ăn) + Cà rốt là loại rau ăn gì? (Rau ăn củ) + Nấu món ăn gì từ củ cà rốt? (Xào, luộc, nấu canh...) - Cô đưa “Củ cải trắng” ra cho trẻ quan sát + Hỏi trẻ đây là củ gì? (Củ cải trắng) + Củ cải trắng có màu gì? (Màu trắng) + Có đặc điểm gì? (Dài, 1 đầu to 1 đầu nhỏ) + Là loại rau ăn gì? (Rau ăn củ) + Dùng để làm gì? (Nấu ăn) + Cô cho trẻ kể các món ăn nấu từ củ cải trắng - Cho trẻ kể tên 1 số loại rau ăn củ mà trẻ biết. (Cô chiếu hình ảnh củ xu hào, củ hành tây, củ khoai tây...) b. Đàm thoại sau quan sát + Các con vừa được tìm hiểu và trò chuyện về các loại rau gì? + Đây là rau ăn gì? + Ngoài các loại rau ăn lá, ăn củ trên còn có rau ăn gì nữa? + Con biết tên loại rau gì? => Cô khái quát và giáo dục trẻ: Ăn rau xanh trong bữa ăn hàng ngày, không kén chọn rau. Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ rau</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Cô đâu, cô đâu - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 2,3 ý kiến trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 2,3 ý kiến trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - 2,3 trẻ trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ kể tên - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<p>c. So sánh</p> <p>+ Củ cà rốt và củ cải trắng có điểm gì giống và khác nhau?</p> <p>- Cho trẻ so sánh củ cải trắng và củ cà rốt.</p> <p>+ Giống nhau: Đều là loại rau ăn củ, có dạng hình tròn dài, 1 đầu to, 1 đầu nhỏ.</p> <p>+ Khác nhau: Cà rốt có màu cam, củ cải có màu trắng.</p> <p>=> Cô khái quát: Các loại rau này tuy khác nhau về tên gọi, đặc điểm... nhưng đều gọi chung là 1 số loại rau. Vì chúng thường được dùng để chế biến thức ăn trong bữa cơm hàng ngày, cung cấp các vitamin, chất bổ cần thiết, giúp cơ thể khỏe mạnh, hồng hào, thông minh, học giỏi. vì thế các con nhớ ăn nhiều các loại rau khi mẹ nấu canh, xào, luộc, ăn sống nữa nhé!</p> <p>c. Trò chơi luyện tập.</p> <p>- Trò chơi “Về đúng nhà”</p> <p>+ Cách chơi: Cô để 3 ngôi nhà có hình ảnh 3 nhóm rau. Cô cho mỗi trẻ cầm 1 thẻ lô tô về một loại rau đi vòng tròn và hát bài hát cây bắp cải. Khi kết thúc bài hát, bạn nào có lô tô (Loại rau ăn gì) Thì về đúng nhà có hình ảnh loại rau đó.</p> <p>- Luật chơi: Trẻ nào về sai nhà, thì phải nhảy lò cò 1 vòng.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần, cô bao quát</p> <p>HĐ3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, chuyên hoạt động</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Khám phá quả bưởi

TCVD: Thi tưới cây

Chơi theo ý thích

I. Mục đích- yêu cầu

1. Kiến thức

- **3, 4 tuổi:** Trẻ biết gọi tên, đặc điểm, cấu tạo, lợi ích của quả bưởi. Trẻ biết chơi trò chơi “Thi tưới cây” theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Rèn sự ghi nhớ, chú ý có chủ định cho trẻ khi quan sát. Rèn ngôn ngữ, trí nhớ, tư duy cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Ăn nhiều loại trái cây để bổ sung dưỡng chất cho cơ thể.

II. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, bằng phẳng, thoáng mát đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động.

- Đồ dùng: Quả bưởi, hộp quà, ghế, bình tưới cây đồ chơi.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, hợp thời tiết.

- Đồ chơi ngoài trời, vận động: Cầu trượt, xích đu, bập bênh, cầu thăng bằng, cầu khi, ...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1: HĐCCĐ “Khám phá quả bưởi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị 1 hộp quà, cho trẻ sờ tay vào và đoán xem bên trong hộp có gì? - Cô cho trẻ đếm và mở hộp quà ra. + Quả gì đây? - Cô đưa quả bưởi lên bàn cho trẻ quan sát. + Các con hãy quan sát xem đây là quả gì? - Cho trẻ nói từ: Quả bưởi (3 lần) + Quả bưởi có màu gì? + Quả bưởi có dạng hình gì đây? - Cô cho trẻ sờ vỏ quả bưởi + Chúng mình sờ xem vỏ quả bưởi như thế nào, nhẵn hay sần? + Bạn nào giỏi có thể đoán xem quả bưởi có đặc điểm gì? - Cô bóc bưởi cho trẻ quan sát. + Các con quan sát xem bên trong quả bưởi có gì? + Cô chỉ vào hạt bưởi và hỏi: Đây là gì? + Chúng mình được ăn bưởi chưa? + Ăn bưởi có vị chua hay ngọt? + Các con có thích ăn bưởi không? - Cô cho trẻ ăn bưởi và nói cảm nhận của mình. <p>=> Giáo dục: Bưởi là một loại quả rất tốt cho cơ thể chúng mình, bưởi cung cấp vitamin làm cho da dẻ chúng mình hồng hào khỏe mạnh... Trước khi ăn chúng mình phải rửa tay sạch sẽ, gọt vỏ bỏ hạt... các con nhớ chưa?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 trẻ lên khám phá - Trẻ đếm và mở quà - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ nói từ - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ sờ vỏ bưởi - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ ăn và nêu cảm nhận - Trẻ lắng nghe
<p>HĐ 2: TCVD “Thi tưới cây ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, các đội xếp thành hàng ngang trước vạch xuất phát. Trẻ đầu hàng sẽ cầm 1 bình tưới cây không có nước. Cách vạch xuất phát 3m cô đặt một số ghế tương ứng với số trẻ trong nhóm thi, ghế tương ứng với số 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe

<p>cây cần tưới. Khi nghe hiệu lệnh xuất phát, trẻ đầu hàng cầm bình tưới chạy nhanh lên chiếc ghế trước mặt giả làm động tác tưới cây, sau đó chạy về hàng đưa bình tưới cây cho bạn tiếp theo. Trò chơi cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng chạy về vạch xuất phát là xong.</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào thực hiện xong công việc trước thì thắng cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ <p>HD3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích (Cô gợi ý một số trò chơi theo ý thích như chơi với bóng, vòng, chơi trò chơi dân gian). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi - Cô nhận xét chung, động viên khích lệ trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ nghe
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

HOẠT ĐỘNG STEAM

Đề tài: Quả chanh diệu kỳ

I. Mục đích – yêu cầu

1. Kiến thức

- **3, 4 tuổi:** + Trẻ khám phá được tính chất của quả chanh: Là một loại quả có hình dạng tròn hoặc hình cầu nhỏ, vỏ chanh có màu vàng khi chín hoặc xanh khi còn chưa chín, chanh có chứa nhiều nước, nước chanh có vị chua, nhiều VTM C (S)

+ Biết công dụng của quả chanh: Pha nước uống tăng cường miễn dịch, chanh giúp giảm đau họng, chanh giúp làm đẹp, làm sạch móng tay, không khí, xua đuổi muỗi và côn trùng...(S)

+ Trẻ biết khi pha các nguyên liệu nước, nước cốt chanh, baking soda trộn cùng nhau sẽ tạo ra nước làm sạch không khí, diệt khuẩn

+ Trẻ biết tên gọi dung dịch nước xịt phòng, nêu được tác dụng của dung dịch để diệt khuẩn, làm sạch không khí, mang lại hương thơm (T)

+ **3, 4 tuổi: MT 7:** Hoạt động khám phá khoa học 2: Quả chanh diệu kỳ

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Trẻ có kỹ năng pha trộn (mức bột baking soda, nước, nước cốt chanh và khuấy tan) tạo ra dung dịch nước xịt phòng có mùi hương chanh.(M)

- Trẻ có kỹ năng sử dụng phễu rót chất lỏng, ôn kỹ năng sử dụng chai lọ dạng xịt

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, linh hoạt của đôi bàn tay, phát triển trí tưởng tượng, óc sáng tạo cho trẻ

- Phát triển khứu giác, khả năng cảm nhận mùi hương của trẻ

- Trẻ ôn kỹ năng đếm (đếm số thìa)

- Rèn cho trẻ kỹ năng nói và trả lời câu hỏi của cô.

3. Giáo dục

- Có tinh thần đoàn kết chia sẻ nhường nhịn khi tham gia hoạt động tập thể, hoạt động nhóm.
- Trẻ hứng thú, tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động, cố gắng hoàn thành sản phẩm trong thời gian yêu cầu. Trẻ thích thú với đồ dùng mình vừa tạo ra.
- Hình thành cho trẻ thói quen biết giữ vệ sinh sạch sẽ và tự thu dọn đồ dùng gọn gàng.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô

- + Nhạc bài hát: Bài ca chanh dâu tây
- + Nhạc không lời.
- + Clip nói về tác dụng của quả chanh
- + Quả chanh, nửa quả chanh, chai lọ dạng xịt phun sương, , phễu rót, cốc có vạch thìa...
- + Các nguyên liệu : Nước ấm, baking soda, nước cốt chanh
- + Bàn đặt các nguyên liệu làm mẫu.

- Đồ dùng của trẻ

- + Các nguyên liệu: Nước ấm, baking soda, nước cốt chanh
- + Chai lọ dạng xịt phun sương, phễu rót, cốc có vạch, thìa, ký hiệu số của trẻ, băng dính xốp,...
- + Bàn 4 nhóm

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Thu hút - Cô đọc câu đố, đố trẻ Da xanh ngăn ngắt Nổi tiếng chua ngoa Nhiều người vẫn quý Bảo là thơm ngon Là quả gì? (Đáp án: Quả chanh) - Hỏi trẻ: + Con biết gì về quả chanh? (Cho nhiều cá nhân trẻ chia sẻ hiểu biết của mình về quả chanh) - Cô dùng bảng ghi chép lại những chia sẻ của trẻ - Chia bảng ghi chép thành 2 cột - Đã biết (màu sắc, hình dạng, vị,...) - Chưa biết : + Con muốn biết gì về quả chanh? + Quả chanh để làm gì? + Bên trong của quả chanh có gì? + Bên trong quả có bao nhiêu hạt? - Cô và trẻ cùng nhau khám phá về quả chanh	- Trẻ lắng nghe -3, 4 tuổi trả lời -3, 4 tuổi trả lời - Trẻ quan sát - 2,3 ý kiến trẻ - Trẻ trả lời -3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
2. Khám phá	

<p><i>* Tìm hiểu về quả chanh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau tìm hiểu về quả chanh nhé. - Bây giờ cô mời chúng mình cùng quan sát lên đây để tìm hiểu về quả chanh. (Cho trẻ quan sát trên tivi) <p>3. Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời lần lượt từng nhóm lên chia sẻ kết quả bảng ghi chép khám phá quả chanh của nhóm mình - Nếu trẻ không chia sẻ được cô đặt câu hỏi gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> + Quả chanh có dạng hình gì? + Quả chanh có màu gì? + Bên trong quả chanh có những gì? Để biết được bên trong của quả chanh con đã làm cách nào? + Khi ngửi các con thấy quả chanh có mùi gì? + Quả chanh có vị như thế nào? - Khuyến khích nhóm bạn đặt câu hỏi, tương tác giữa các nhóm. - Lý giải sự khác nhau về đặc điểm quả chanh của từng nhóm <p>=> Cô chốt: Quả chanh có dạng hình tròn, vỏ quả chanh thì nhẵn, nhưng cũng có quả vỏ lại sần, khi còn xanh quả chanh có vỏ màu xanh, khi chín thì vỏ có màu vàng, vỏ chanh chứa nhiều tinh dầu có mùi thơm. Bên trong quả chanh có múi, tép và hạt, nước của quả chanh có vị chua có thể hòa tan được trong nước.</p> <p><i>* Làm nước xịt phòng hương chanh</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xịt nước xịt phòng hương chanh cô đã làm cho trẻ cảm nhận mùi hương: Chúng mình hãy cùng nhắm mắt lại xem có điều gì nhé. + Các con ngửi thấy gì không? - Giới thiệu chai nước xịt phòng được chế có thành phần từ quả chanh và tác dụng diệt khuẩn, làm sạch không khí. - Hôm nay, chúng mình cùng làm nước xịt phòng để làm sạch không khí trong lớp nhé. - Cô giới thiệu các nguyên liệu bột baking soda, nước, nước cốt chanh. - Cô hướng dẫn trẻ cách trộn các nguyên liệu bằng cốc thìa và sử dụng phễu để rót vào chai dạng xịt: Cô sử dụng cốc và thìa để pha trộn các nguyên liệu. Múc 2 thìa bột baking soda, múc 4 thìa nước cốt chanh , rót nước vào cốc , chú ý rót đến vạch trên cốc. Sau đó dùng thìa khuấy cho đều, tan bột. Sau đó dung phễu rót sang chai nhỏ. Đậy nắp chai lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vâng ạ - Trẻ quan sát - Trẻ chia sẻ -3, 4 tuổi trả lời -3, 4 tuổi trả lời - 2,3 ý kiến trả lời -3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe - Trẻ cảm nhận mùi -3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát
---	--

<p>(Cô hướng dẫn cách sử dụng phễu để rót) - Trước khi xịt, cô lắc lắc đều lên, rồi hướng chỗ xịt lên trên không khí và xịt.</p> <p>4. Áp dụng cụ thể - Trẻ thực hiện pha chế tạo nước xịt phòng hương chanh. Cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ trẻ . + Hỏi lại trẻ vừa được làm gì? + Nước xịt phòng được làm từ những nguyên liệu gì?</p> <p>5. Đánh giá - Như vậy, hôm nay chúng ta đã được tìm hiểu về quả chanh (liên hệ với phần nội dung mà trẻ chưa biết ở bảng). Chúng mình còn muốn biết thêm gì về quả chanh nữa không...? => Để trả lời những câu hỏi đó, chúng ta sẽ tiếp tục khám phá vào hôm sau (nếu có) - Cô cho trẻ cất đồ và kết thúc tiết học.</p>	<p>- Trẻ làm nước xịt phòng hương chanh - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ cất đồ đúng</p>
---	--

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ
- Cho trẻ cầm cờ
- Vệ sinh, trả trẻ

HOẠT ĐỘNG SÁNG Thứ 3 ngày 27 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Củ su hào

Chuỗi câu: Đây là củ su hào

Cô cầm củ su hào lên

Cô để củ su hào vào rổ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói đúng và đủ từ: Củ su hào; Câu “ Đây là củ su hào; Cô cầm củ su hào lên; Cô để củ su hào vào rổ”.
- **4 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói được từ: Củ su hào; Câu “ Đây là củ su hào; Cô cầm củ su hào lên; Cô để củ su hào vào rổ”.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng và đủ từ và câu theo cô.
- **3 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng từ và câu theo cô và anh chị.

3. Giáo dục

- Trẻ thường xuyên ăn rau để cung cấp vitamin và chất xơ tốt cho cơ thể

II. Chuẩn bị

- 1 rô con, 1 củ su hào

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài hát: Rau bắp cải và trò chuyện hướng trẻ vào bài+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Lá của rau bắp cải sắp như thế nào? <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ thường xuyên ăn rau để cung cấp vitamin và chất xơ tốt cho cơ thể</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ trốn cô- Cô đưa ra củ su hào cho trẻ quan sát và nhận xét:+ Cô có củ gì?- Cô nói mẫu từ: Củ su hào (3 lần)- Cô cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)- Cô hỏi trẻ với từ “Củ su hào” con đặt câu như nào?+ Đây là củ gì?- Cô nói câu : Đây là củ su hào (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Sửa sai cho trẻ)- Cô làm hành động cầm củ su hào lên và hỏi trẻ+ Cô vừa làm hành động gì?- Cô nói câu: Cô cầm củ su hào lên (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)- Cô để củ su hào vào rô và hỏi trẻ+ Cô vừa làm hành động gì ?- Cô giới thiệu câu:Cô để củ su hào vào rô (3 lần)- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)- Cô cho trẻ đứng lên thực hiện chuỗi hành động: Chỉ vào củ su hào (Đây là củ su hào); Cầm củ su hào lên (Cô cầm củ su hào lên); Để củ su hào vào rô (Cô để củ su hào vào rô) <p>b. Trò chơi: “Thi nói nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi- Cô cho xuất hiện hình ảnh gì trẻ sẽ nói nhanh từ tương ứng. Khi cô nói từ trẻ sẽ nói nhanh các câu vừa được học.- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- 3, 4 tuổi trả lời- 3, 4 tuổi trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe- Cô đâu cô đâu- Trẻ quan sát- 3, 4 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe- Nói từ dưới nhiều hình thức- 3, 4 tuổi trả lời- 3, 4 tuổi trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ quan sát- 3, 4 tuổi trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- 3, 4 tuổi trả lời- Chú ý lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ thực hiện, nhắc lại từ và câu- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi trò chơi

HD3: Kết thúc

- Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động

- Trẻ chú ý lắng nghe

HOẠT ĐỘNG HỌC**TOÁN****Đề tài: Số 4 (Tiết 1)****I. Mục đích yêu cầu****1. Kiến thức**

- **4 tuổi: MT 8:** Sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự. **MT 9:** Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.

- **3 tuổi: MT8:** Đếm trên đối tượng giống nhau và đếm đến 4.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn kỹ năng đếm 1-> 4, nhận biết nhóm có số lượng 4, đọc số 4, xếp tương ứng 1 -1 giữa 2 nhóm, chơi trò chơi theo hướng dẫn.

- **3 tuổi:** Rèn kỹ năng đếm trên đối tượng trong phạm vi 4

3. Giáo dục

- Trẻ giữ gìn đồ dùng, yêu thích học toán. Chăm sóc, tưới nước cho cây để cây phát triển

II. Chuẩn bị

- Mô hình nhà cô thợ may

- Lô tô hoa, lọ hoa. Thẻ số 1-4, đồ dùng ở các góc có số lượng 4

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Giới thiệu bài	
- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề	- Trẻ trò chuyện cùng cô
- Cô hướng trẻ vào bài.	
HD2: Phát triển bài	
a. Ôn số lượng trong phạm vi 2,3.	
- Hôm nay cô mời chúng mình đi thăm quan nhà bạn Hiền chúng mình đã sẵn sàng chưa?	- Rồi ạ
- Vừa đi vừa hát bài hát “ Quả”	- Trẻ hát và đi thăm nhà bạn Hiền
- À đến nhà bạn Hiền rồi các con hãy quan sát xem nhà bạn Hiền trồng những cây gì? (Cây ăn quả, luống rau, luống khoai,...)	- 3, 4 tuổi trả lời
+ Có mấy cây ăn quả? (Có 2 cây ăn quả)	- 3, 4 tuổi trả lời
+ Có bao nhiêu luống rau? (Có 3 luống rau)	- 3, 4 tuổi trả lời
+ Ngoài ra nhà bạn Hiền còn trồng cây gì nữa?	- Trẻ trả lời
- Cô cho trẻ lên đếm, đặt thẻ số tương ứng với số lượng cây ăn quả, luống rau, củ khoai lang,...	- Trẻ đặt thẻ và đếm
+ Các con phải làm gì để cây luôn xanh tốt?	- Trẻ trả lời
=> Cô khái quát, giáo dục chăm sóc, tưới nước cho cây để cây phát triển	- Trẻ lắng nghe

b. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng, nhận biết số 4

- Các con rất giỏi và hôm nay cô cũng có món quà giành tặng lớp mình, các con hãy nhận quà và đi về chỗ nào.

- Cô tặng chúng mình quà gì? (rổ, lô tô hoa, lô tô lọ, số,...)

- Cô cũng được tặng 1 rổ đồ chơi giống chúng mình đây. Cô cầm 1 lô tô bông hoa giơ lên: Các con ơi trên tay cô cầm gì đây?

- Các con hãy lấy hết số hoa trong rổ xếp ra trước mặt cho cô

- Bây giờ chúng mình hãy đếm và xếp cho cô 3 cái lọ hoa sao cho mỗi cái lọ có 1 bông hoa ở phía trên.

- Cho trẻ đếm số lọ hoa: 1,2,3 tất cả có 3 cái lọ

- Trẻ đếm số hoa: 1,2,3,4 tất cả có 4 bông hoa

- Cô kiểm tra trẻ cách đếm.

+ Số lọ và số bông hoa như thế nào với nhau?

+ Vì sao con biết số lọ và số hoa không bằng nhau? (Vì có 1 bông hoa chưa có lọ)

+ Để số lọ bằng số bông hoa các con phải làm như thế nào?

- Cô cho trẻ thêm một cái lọ hoa

+ 3 cái lọ thêm 1 cái lọ là mấy?

+ Vậy 3 thêm 1 là mấy?

- Cô cho trẻ đếm số hoa và số lọ (4 bông hoa, 4 cái lọ)

+ Số hoa và lọ như thế nào với nhau?

+ Và đều bằng mấy?

+ Vậy với số lượng 4 phải cần thẻ số mấy?

- Cô cho trẻ đặt thẻ số tương ứng.

- Cho trẻ đọc “Số 4” theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân.

- Cho trẻ tìm số 4 cầm trên tay và đọc

- Các con cầm số 4 bằng tay trái, tô số 4 bằng ngón trỏ trên không

- Câu tạo: Cô hỏi trẻ: Bạn nào biết về cấu tạo số 4?

=> Cô khái quát về cấu tạo: Số 4 gồm có 3 nét 1 nét xiên trái nối liền với 1 nét ngang và 1 nét sổ thẳng

- Con đặt thẻ số 4 vào số lọ

- Cho trẻ đếm số lọ và cho trẻ cất số lọ

- Bây giờ chúng mình hãy kiểm tra xem đủ số bông hoa không nào. Cho trẻ đếm số hoa và cất dần cho đến hết (4,3,2,1).

* Liên hệ thực tế

- Trẻ lấy rổ và về chỗ ngồi

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện xếp

- Trẻ xếp theo yêu cầu của cô

- Trẻ xếp

- Trẻ đếm

- Trẻ đếm

- Trẻ chú ý

- 3, 4 tuổi trả lời

- 3, 4 tuổi trả lời

- 1,2 trẻ trả lời

- Trẻ thêm 1 cái lọ

- 3, 4 tuổi trả lời

- 3, 4 tuổi trả lời

- Trẻ đếm

- 3, 4 tuổi trả lời

- 3, 4 tuổi trả lời

- 4 tuổi trả lời

- Trẻ đặt thẻ số tương

ứng, trẻ đọc số 4

- Trẻ thực hiện

- 4 tuổi trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ đếm và cất váy

- Trẻ đếm và cất áo

<p>+ Chúng mình vừa làm quen với số mấy? + Con nhìn thấy số 4 ở đâu? (Tờ lịch, đồng hồ, trong sách, biển số xe máy). - Trong lớp có các nhóm đồ chơi nào có số lượng là 4. - Cô cho trẻ tìm và đọc to cho cả lớp nghe. c. Ôn luyện: Trò chơi “Trộn lẫn! Trộn lẫn” (EM 38) - Cô giới thiệu tên trò chơi. + Cách chơi: Cô nói “Trộn lẫn! Trộn lẫn” trẻ đi vòng tròn và hát, khi cô nói “Ba”, “Hai”, “Bốn”,...thì trẻ sẽ về đứng theo số lượng cô yêu cầu. + Luật chơi: Cặp nào không đủ hay thiếu sẽ bị nhảy lò cò. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi HĐ3: Kết thúc - Hôm nay chúng mình làm quen với số mấy? - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ ra sân chơi</p>	<p>- 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ liên hệ thực tế - Trẻ lên tìm - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Cả lớp trả lời - Trẻ lắng nghe và ra sân</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Giải một số câu đố về một số loại rau, quả

TCVĐ: Kéo co

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- **3, 4 tuổi:** Trẻ trả lời được câu đố về một số loại rau, quả khi được gợi ý. Trẻ biết chơi trò chơi kéo co theo hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Phát triển tư duy khi suy nghĩ các câu đố, phát triển vốn từ cho trẻ
 - Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi trò chơi kéo co.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết nhường nhịn nhau khi trả lời câu đố, không tranh giành nhau trả lời. Trẻ trồng, chăm sóc rau, cây ăn quả và ăn các loại rau, quả để cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Các câu đố về một số loại rau, quả
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, dây kéo co
- Đồ chơi ngoài trời : Cầu trượt, thang leo, xích đu, đồ chơi vận động

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1:HĐCCĐ: Giải một số câu đố về một số loại rau, quả	

<p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề</p> <p>- Cô đọc câu đố về chủ đề</p> <p>1.</p> <p style="text-align: center;">Củ gì đo đỏ Con thỏ thích ăn Là củ gì ? (Củ cà rốt)</p> <p>2.</p> <p style="text-align: center;">Lá mẹ ôm lấy lá con Ăn no ễnh bụng ngủ ngon trong vườn Là cây rau gì ? (Bắp cải)</p> <p>3.</p> <p style="text-align: center;">Hoa vàng mà quả lại xanh Mẹ đem xào thịt, nấu canh hằng ngày Là quả gì? (Quả mướp)</p> <p>4.</p> <p style="text-align: center;">Quả gì nhiều mắt Khi chín nứt ra Ruột trắng nõn nà Hạt đen nhanh nhảnh Là quả gì? (Quả na)</p> <p>5.</p> <p style="text-align: center;">Da cóc mà bọc trứng gà Bỏ ra thơm phức, cả nhà muốn ăn Là quả gì ? (Quả mít)</p> <p>=> Cô khái quát, giáo dục trẻ: Trẻ trồng, chăm sóc rau, cây ăn quả và ăn các loại rau, quả để cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>HĐ2: TCVD “Kéo co”</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp ra thành 2 đội số lượng trẻ bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn 1 bạn khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn cầm vào sợi dây thừng và các bạn cũng cầm vào sợi dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng của đội nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>- Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát trẻ</p> <p>HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích (Cô gợi ý một số trò chơi theo ý thích như chơi với bóng, vòng, chơi trò chơi</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi tự do trên sân</p>
---	---

dân gian). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi - Cô nhận xét chung, động viên khích lệ trẻ	
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kiến thức cũ: Toán

* Trò chơi: Bé thông minh

Kiến thức:

- 3, 4 tuổi: Trẻ nhận biết và đoán được đúng số theo cấu tạo cô gợi ý trên màn hình ti vi.

- Rèn kỹ năng quan sát, sự đoán, ghi nhớ

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học.

Tiến hành

- Cô cho trẻ quan sát màn hình ti vi và ôn lại số lượng trong phạm vi 4 cùng cô trên ti vi.

+ Sáng nay cô cho các con làm quen với số nào?

- Chiều nay cô và các con cùng nhau ôn lại số từ 2-4 và cấu tạo của số 2, 3, 4 trên màn hình ti vi nhé

- Cô cho trẻ lên bấm chuột, cô hướng dẫn trẻ, cô bao quát trẻ.

2. Làm quen bài mới: Tạo hình

* Trò chơi: Bạn nào khéo tay

- Mục đích: Giúp trẻ được làm quen và thao tác với các kỹ năng làm mềm đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt,...

- Chuẩn bị: Bông con, đất nặn, khăn lau cho trẻ

- Tiến hành:

+ Cách chơi: Cô cho trẻ thực hiện nặn theo ý thích của trẻ (sau đó cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “ Bạn nào khéo tay” thi xem bạn nào nặn được nhiều sản phẩm đẹp trong một thời gian cô quy định sẽ được phần quà của cô giáo

+ Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát, giúp đỡ trẻ

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn

- Cô nhận xét cá nhân trẻ

- Cho trẻ cắm cờ. Vệ sinh, trả trẻ

HOẠT ĐỘNG SÁNG

Thứ 4 ngày 28 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Củ cà rốt

Câu: Củ cà rốt màu cam

Cô cầm củ cà rốt

Cô gọt củ cà rốt

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói đúng và đủ từ: “ Củ cà rốt” ; Câu “ Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt củ cà rốt”.

- **3 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói được từ: “ Củ cà rốt” ; Câu “ Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt củ cà rốt”.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng và đủ từ và câu theo cô.

- **3 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng từ và câu theo cô và anh chị.

3. Giáo dục

- Trẻ thường xuyên ăn cà rốt tốt cho cơ thể

II. Chuẩn bị

- Củ cà rốt, dao gọt, rổ con

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Giới thiệu bài - Cô đọc câu đố cho trẻ giải đố Củ gì đỏ đỏ Chú thỏ thích ăn <p style="text-align: right;">Là củ gì ?</p> <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ thường xuyên ăn cà rốt tốt cho cơ thể</p> HD2: Phát triển bài a. Làm mẫu và thực hành - Cô cho trẻ trốn cô - Cô đưa ra củ cà rốt cho trẻ quan sát và nhận xét: + Cô có củ gì ? - Cô nói mẫu từ: Củ cà rốt (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô hỏi trẻ với từ “Củ cà rốt” trẻ sẽ đặt câu như thế nào ? + Củ cà rốt màu gì? - Cô nói câu: Củ cà rốt màu cam (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Sửa sai cho trẻ) - Cô làm hành động cầm củ cà rốt lên và hỏi trẻ + Cô vừa làm hành động gì ? - Cô nói câu: Cô cầm củ cà rốt (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô gọt củ cà rốt và hỏi trẻ + Cô vừa làm hành động gì ? - Cô giới thiệu câu: Cô gọt củ cà rốt (3 lần)	 - Trẻ lắng nghe - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Cô đâu, cô đâu - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ dưới nhiều hình thức - 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Chú ý lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ đứng lên thực hiện hành động: Chỉ vào củ cà rốt (Củ cà rốt màu cam); Cầm củ cà rốt lên (Cô cầm củ cà rốt); Gọt củ cà rốt (Cô gọt củ cà rốt) <p>b. Củng cố: Trò chơi “Truyền tin”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội xếp thành 2 hàng dọc để thi đua xem đội nào truyền tin nhanh và đúng. Cô gọi mỗi đội một trẻ lên và nói thầm với mỗi trẻ một từ hoặc một câu. Các trẻ đi về đội mình và nói thầm với bạn đứng bên cạnh mình và tiếp theo như thế cho đến bạn cuối cùng. Trẻ cuối cùng sẽ nói to lên để cho cô và các bạn cùng nghe. - Luật chơi: Đội nào truyền tin đúng và nhanh nhất là thắng cuộc. - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô bao quát trẻ <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Cả lớp thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chú ý lắng nghe
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH
Đề tài: Nặn theo ý thích (ĐT)

I. Mục đích- yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi: MT 7:** Lăn tròn, lăn dọc, uốn cong, đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết để tạo thành sản phẩm mà trẻ thích.
- **3 tuổi: MT6:** Lăn dọc, xoay tròn đất nặn để tạo thành sản phẩm có 1 hoặc 2 khối.

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Rèn kỹ năng chia đất, nặn để nặn được sản phẩm mà trẻ thích.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

II. Chuẩn bị

- Mẫu nặn một số sản phẩm nặn sẵn: Viên bi, bông hoa, quả cam, củ cà rốt
- Đất nặn, bảng con
- Bàn trưng bày sản phẩm

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1 : Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc và làm ảo thuật gây hứng thú cho trẻ + Lần 1: Cô làm ảo thuật ra quả bóng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - 4,5 ý kiến trả lời

<p>+ Lần 2: Cô làm ảo thuật ra một số đồ dùng, đồ chơi, củ, quả,...</p> <p>- Với đồ vật cô vừa làm ảo thuật thì cô hướng trẻ chơi trò chơi bắt lấy và nói</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>HD 2: Phát triển bài</p>	
<p>a. Quan sát, đàm thoại</p>	
<p>* Viên bi</p>	
<p>+ Cô có cái gì đây?</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>
<p>+ Con thấy sản phẩm của cô giống đồ dùng, đồ chơi gì?</p>	<p>- 2,3 ý kiến trả lời</p>
<p>+ Con có nhận xét gì về viên bi?</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>
<p>+ Cô dùng đất màu gì để nặn?</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>
<p>+ Cô nặn như thế nào?</p>	<p>- 4 tuổi trả lời</p>
<p>=> Cô khái quát: Viên bi của cô nặn màu xanh, đây là đồ chơi của các bạn nhỏ. Để nặn được viên bi cô lấy một phần đất. Trước tiên cô làm mềm đất, sau đó cô xoay tròn đất để tạo thành viên bi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>+ Ngoài nặn viên bi cô còn nặn những gì nữa?</p>	
<p>* Quả cam</p>	
<p>+ Đây là quả gì?</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>
<p>+ Quả cam có các phần gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Cô nặn quả cam màu gì? Lá cô nặn màu gì?</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>
<p>+ Quả cam được nặn như thế nào?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>=> Cô khái quát: Cô lấy màu cam để nặn quả cam, trước tiên cô làm mềm đất sau đó cô xoay tròn để tạo hình quả cam, tiếp đến cô dùng ngón tay trở ấn lõm 1 đầu của quả cam. Sau đến cô lấy màu xanh để nặn lá cho quả cam. Cô xoay tròn đất, ấn bẹt và vuốt nhọn tạo hình chiếc lá và gắn vào quả cam.</p>	
<p>* Củ cà rốt</p>	
<p style="text-align: center;">Củ gì đỏ đỏ</p>	
<p style="text-align: center;">Con thích ăn</p>	
<p style="text-align: right;">Đó là củ gì?</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>+ Con có nhận xét gì về củ cà rốt của cô?</p>	<p>- 3,4 ý kiến trả lời</p>
<p>+ Củ cà rốt có màu gì?</p>	<p>- 2,3 ý kiến trả lời</p>
<p>+ Cô nặn củ cà rốt như thế nào?</p>	<p>- 4,5 trẻ trả lời</p>
<p>=> Cô khái quát: Cô lấy màu cam để nặn củ cà rốt, đầu tiên cô làm mềm đất, tiếp đến cô xoay tròn, lăn dài và vuốt nhọn để tạo thành củ cà rốt.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Bông hoa</p>	
<p>- Trốn cô, trốn cô</p>	<p>- Cô đâu, cô đâu</p>
<p>+ Cô có gì đây?</p>	<p>- 3, 4 tuổi trả lời</p>
<p>+ Bông hoa của cô có mấy cánh? Cánh hoa cô nặn màu gì?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Ngoài ra bông hoa còn có gì? Nhụy hoa màu gì?</p>	<p>- 2,3 ý kiến trả lời</p>
<p>+ Cô nặn bông hoa như thế nào?</p>	<p>- 2,3 ý kiến trả lời</p>

<p>=> Cô khái quát: Cô lấy màu đỏ làm mềm đất sau đó cô chia đất thành 5 phần làm cánh. Các cánh của hoa cô xoay tròn, ấn bẹt. Nhụy hoa cô lấy một phần đất màu vàng thực hiện tương tự như cánh hoa.</p> <p>+ Các con vừa được quan sát sản phẩm gì?</p> <p>+ Các đồ dùng đó được nặn như thế nào?</p> <p>+ Đồ dùng đó được nặn từ nguyên liệu gì?</p> <p>=> Cô giáo dạy trẻ biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm mình tạo ra</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>b. Hỏi ý tưởng của trẻ</p> <p>+ Các con vừa được quan sát các đồ dùng gì được cô nặn từ đất sét?</p> <p>- Ngoài các đồ dùng các con vừa quan sát còn rất nhiều thứ chúng mình muốn nặn đúng không.</p> <p>+ Con muốn nặn gì ?</p> <p>+ Con nặn màu gì?</p> <p>+ Con sẽ nặn như thế nào ?</p> <p>+ Khi nặn con sẽ ngồi như thế nào ?</p> <p>+ Con dùng mấy tay để nặn ?</p> <p>- Giờ cô mời cả lớp cùng nặn những gì mà chúng mình thích nhé.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 4,5 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>c. Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô đã chuẩn bị cho các con đất nặn và bảng rồi bây giờ chúng mình đã sẵn sàng để bắt tay vào nặn chưa nào?</p> <p>- Trẻ thực hiện trên nền nhạc nhẹ</p> <p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>d. Trưng bày, nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cô cho trẻ bày sản phẩm lên bàn cô đã chuẩn bị rồi cho trẻ cùng nhận xét.</p> <p>- Cô mời trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình và nhận xét bài của bạn.</p> <p>+ Trong các sản phẩm này các con hãy quan sát và cho cô biết con thích bài nào hơn ? Vì sao con thích ?</p> <p>+ Bạn đã nặn được những dụng cụ gì? Con thấy bạn nặn có đẹp không?</p> <p>- Cô nhận xét chung bài của trẻ.</p> <p>- Động viên, khen ngợi trẻ.</p>	<p>- Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>- Trẻ giới thiệu bài của mình</p> <p>- 4,5 trẻ nhận xét</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>HĐ 3: Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ cất đồ dùng đi nhẹ nhàng đi rửa tay</p>	<p>- Trẻ cất đồ dùng</p>

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐTN: Gói bánh trung, ăn tết

TCVĐ: Kéo co
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **3, 4 tuổi:** Trẻ biết các nguyên liệu của bánh chưng, biết quy trình để tạo ra chiếc bánh chưng theo gợi ý của cô. Trẻ chơi trò chơi kéo co theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Rèn sự ghi nhớ, chú ý có chủ định cho trẻ khi quan sát, khả năng khéo léo của đôi bàn tay.

- Trẻ có kỹ năng kết hợp các nguyên liệu lại thành những chiếc bánh chưng

- Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi trò chơi kéo co.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động gói bánh chưng.

- Trẻ có thái độ trân trọng sản phẩm của mình và của bạn tạo ra.

- Ghi nhớ món ăn thường có trong ngày tết cổ truyền

- **3, 4 tuổi: MT 6:** Hứng thú, tích cực tham gia ngày lễ, ngày hội tại trường (Tết nguyên đán)

II. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, bằng phẳng, thoáng mát đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động.

- Lá dong, gạo nếp, đỗ xanh, thịt lợn, hạt tiêu, dây kéo co,

- Đồ chơi ngoài trời, vận động: Cầu trượt, xích đu, bập bênh, cầu thăng bằng, cầu khí, ...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1. HĐCCĐ: Gói bánh chưng, ăn tết</p> <p>- Cô cho trẻ vận động bày hát “Tết ơi là tết” và nhẹ nhàng ra sân.</p> <p>* Quan sát, đàm thoại</p> <p>+ Con thấy bà, các bác đang làm gì?</p> <p>+ Cái này được gọi là bánh gì?</p> <p>+ Bạn nào biết để làm ra những chiếc bánh chưng này cần có những nguyên liệu gì không?</p> <p>=> Cô khái quát: Bánh chưng là món ăn không thể thiếu của người Việt Nam trong dịp lễ Tết Nguyên Đán. Bánh chưng thường được làm từ gạo nếp, đậu xanh, thịt lợn, lá dong vào các dịp Tết cổ truyền của Việt Nam.</p> <p>+ Các con cùng xem các nguyên liệu cô chuẩn bị đã đầy đủ chưa?</p> <p>- Trước khi cô trò mình gói bánh chưng thì các con cùng nhau quan sát các bà, các bác xem quy trình làm bánh chưng như thế nào nhé.</p> <p>* Làm mẫu cách gói bánh chưng</p>	<p>- Trẻ VĐ bài hát và đi ra sân</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

- Có hai cách để gói bánh chưng là gói bằng tay hoặc sử dụng các khuôn bằng gỗ có sẵn để gói. Cách gói bánh có khuôn thì bánh đều nhau hơn và gói nhanh hơn, còn gói bánh không khuôn thì bánh được gói chặt hơn do cảm nhận của đôi tay người gói dẫn đến việc điều chỉnh lực gói.

- Cách gói bánh chưng bằng tay

- Cô mời phụ huynh gói, trẻ quan sát

+ Việc đầu tiên để gói được chiếc bánh chưng đẹp thì các con phải làm gì?

+ Bà cho gì vào trước?

+ Tiếp đến bà cho gì?

+ Để chiếc bánh thêm đẹp, chắc chắn thì bà dùng gì để buộc?

- Ngoài các gói bằng tay thì hôm nay cô hướng dẫn các con cùng gói bằng khuôn nhé.

- Cách gói bánh chưng bằng khuôn có sẵn:

- Cô gói mẫu và hướng dẫn trẻ: Với cách gói có khuôn các giai đoạn cũng được tiến hành như trên, nhưng lúc đầu, người ta cắt tỉa bớt lá dong cho gọn và đặt trước các lớp lá xen kẽ nhau vào trong khuôn. Sau khi đã cho gạo, nhân vào trong, các lớp lá lần lượt được gấp lại và sau đó được buộc lại.

- Sau khi hoàn thành được các cặp bánh chưng vừa ý, chúng ta sẽ bắt đầu tiến hành luộc bánh. Thời gian luộc bánh chưng thường kéo dài từ 10-12 tiếng đồng hồ để có được bánh dẻo và ngon hơn.

- Trong quá trình luộc, phải liên tục canh mức nước để đảm bảo cho bánh luôn ngập trong nước. Trước khi xếp bánh vào nồi, lưu ý nên rải một ít lá dong thừa xuống dưới đáy nồi để tránh lớp bánh dưới cùng bị dẹt và xấu.

+ Các con đã sẵn sàng gói bánh chưng chưa?

*** Tổ chức cho trẻ gói**

- Tổ chức cho trẻ gói bánh chưng.

- Trong khi trẻ gói cô quan sát và giúp đỡ trẻ.

- Cô tổ chức cho trẻ nhận xét sản phẩm của nhau.

- Trẻ cùng cô xếp vào xoong rồi nhờ bác đầu bếp luộc chín hộ.

HĐ 2: TCVD “ Thi tưới cây ”

- Cô nêu cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, các đội xếp thành hàng ngang trước vạch xuất phát. Trẻ đầu hàng sẽ cầm 1 bình tưới cây không có nước. Cách vạch xuất phát 3m cô đặt một số ghế tương ứng với

- Trẻ quan sát
2,3 trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe và quan sát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hành gói bánh

- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi

<p>số trẻ trong nhóm thi, ghế tương ứng với số cây cần tưới. Khi nghe hiệu lệnh xuất phát, trẻ đầu hàng cầm bình tưới chạy nhanh lên chiếc ghế trước mặt giả làm động tác tưới cây, sau đó chạy về hàng đưa bình tưới cây cho bạn tiếp theo. Trò chơi cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng chạy về vạch xuất phát là xong.</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào thực hiện xong công việc trước thì thắng cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ <p>HĐ3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô giáo gợi ý một số trò chơi theo ý thích như: chơi với bóng, vòng, chơi với đồ chơi ngoài trời). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn - Cô nhận xét giờ HĐNT 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi tự do theo ý thích - Trẻ nghe
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kiến thức cũ: Tạo hình

* **Hoạt động : Hoàn thiện bài**

Mục đích:

- **3, 4 tuổi:** Trẻ hoàn thiện các sản phẩm nặn theo ý thích của trẻ. Rèn kỹ năng chia đất, xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt,... để nặn.

Chuẩn bị: Bông con, đất nặn, khăn lau tay

- Cô phát bài của trẻ cho trẻ nặn và hoàn thiện nốt sản phẩm, cô bao quát trẻ
- Cô giúp đỡ trẻ yếu hoàn thiện bài

2. Làm quen kiến thức mới: Thể dục kỹ năng

* **Trò chơi: Đội nào giỏi**

Mục đích

- - **3, 4 tuổi:** Trẻ biết bò đích dắc qua 5 điểm theo hướng dẫn của cô

- Rèn khả năng tập trung, kỹ năng quan sát, khéo léo khi thực hiện vận động “ Bò đích dắc qua 5 điểm”.

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia chơi

Chuẩn bị

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng
- 5 chướng ngại vật

Tiến hành

- Cô thực hiện vận động bò đích dắc qua 5 điểm cho trẻ quan sát

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, đứng thành 2 hàng ngang. Khi cô hô hiệu lệnh bắt đầu. Lần lượt 2 trẻ sẽ thực hiện bò đích dắc qua 5 điểm (Cô hướng dẫn trẻ thực hiện vận động)

- Luật chơi: Đội nào thực hiện đúng theo hướng dẫn của cô, đội đó chiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- 3. Nêu gương cuối ngày**
- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ
- Cho trẻ cắm cờ
- Vệ sinh, trả trẻ

HOẠT ĐỘNG SÁNG
Thứ 5 ngày 29 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Quả nhãn

Câu: Đây là quả nhãn

Bé cầm quả nhãn

Bé để quả nhãn vào rổ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói đúng và đủ từ: “ Quả nhãn” ; Câu “ Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ”.
- **3 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói được từ: “ Quả nhãn” ; Câu “ Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ”.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng và đủ từ và câu theo cô.
- **3 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng từ và câu theo cô và anh chị.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ăn các loại quả để có cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Quả nhãn, rổ con, quả bóng

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về quả nhãn <p style="text-align: center;">Quả gì bé nhỏ tròn tròn Da sần thịt trắng bọc hòn than đen</p> <p style="text-align: right;">Đố là quả gì?</p> <p>=> Cô khái quát và giáo dục trẻ ăn các loại quả để có cơ thể khỏe mạnh</p> <p>HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu, thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi dấu tay và lấy quả nhãn ra. + Cô có quả gì đây ? - Cô nói mẫu từ: Quả nhãn (3 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nói từ: Quả nhãn theo nhiều hình thức (Lớp, nhóm, tổ, cá nhân) - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Với từ “Quả nhãn” con đặt được câu như nào ? + Đây là quả gì? - Cô nói mẫu câu: Đây là quả nhãn (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô mời một trẻ lên cầm quả nhãn và hỏi: + Bé làm gì? - Cô nói mẫu câu: Bé cầm quả nhãn (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô cho trẻ để quả nhãn vào rổ và hỏi trẻ: + Bé đang làm gì? - Cô nói mẫu câu: Bé để quả nhãn vào rổ (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Quả nhãn (Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ) <p>b. củng cố : Trò chơi “Bắt bóng và nói” (EL22)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn. Cô cầm bóng và tung nhẹ cho một bạn, bạn bắt lấy bóng nói từ hoặc câu mà cô yêu cầu đã được học ngày hôm nay và sẽ tiếp tục tung bóng cho bạn tiếp theo - Luật chơi: Bạn nhận được bóng sẽ nói từ hoặc câu mà cô yêu cầu, nói sai sẽ phải nhắc lại cho đúng - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2,3 lần - Cô nhận xét động viên trẻ <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói từ dưới nhiều hình thức - 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Chú ý lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Cả lớp trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chú ý lắng nghe
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC KỸ NĂNG
Đề tài : Bò

I. Mục đích - Yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT 4:** Bò trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài. Trẻ biết chơi trò chơi thi tưới cây theo hướng dẫn của cô.

- **3 tuổi: MT3:** Bò trong đường hẹp (3mx0,4m) không chệch ra ngoài.

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Phát triển sự khéo léo, kỹ năng phối hợp nhịp nhàng giữa tay, chân và các bộ phận khác trên cơ thể khi thực hiện vận động bò.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ đoàn kết khi chơi, hứng thú vào giờ học, tích cực tập thể dục để giúp cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Quả”, sàn lợp rộng và sạch, vạch chuẩn, 5 chướng ngại vật, ghế, bình tưới nước đồ chơi, phấn

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn hát bài hát “Quả” và kết hợp đi các kiểu: Đi thường đi bằng mũi bàn chân- đi thường- Đi bằng gót bàn chân - đi thường- chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm- đi thường.</p> <p>- Trẻ về đội hình 3 hàng dọc</p> <p>HĐ 2: Trọng động</p> <p>a. BTPTC</p> <p>- Trẻ tập các động tác theo hiệu lệnh</p> <p>* Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang Đứng 2 chân dang rộng bằng vai + Hai tay dơ thẳng qua đầu + Đưa 2 tay về phía trước + Đưa 2 tay sang ngang, bằng vai + Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người</p> <p>* Bụng 1: Nghiêng người sang bên Đứng 2 chân dang rộng bằng vai, tay chống vào hông + Nghiêng người sang phải + Trở về tư thế ban đầu. + Nghiêng người sang trái + Trở về tư thế ban đầu.</p> <p>* Chân 1: Đứng một chân đưa lên trước, khuỵu gối Đứng thẳng, 2 tay chống hông + Chân phải bước lên trước, khuỵu đầu gối + Co chân phải lại, đứng thẳng + Chân trái nâng cao, đầu gối gập vuông góc + Hạ chân trái xuống, đứng thẳng</p> <p>Cô chú ý quan sát, bao quát và sửa sai cho trẻ</p> <p>b. Vận động cơ bản: Bò dích dắc</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>- Cô thực hiện mẫu lần 1: Không giải thích</p>	<p>- Trẻ đi các kiểu theo bài hát</p> <p>- Trẻ về hàng</p> <p>- Trẻ tập BTPTC</p> <p>- Trẻ tập 4l x 4n</p> <p>- Trẻ tập 3l x 4n</p> <p>- Trẻ tập 4l x 4n</p> <p>- Trẻ quan sát</p>

<p>- Cô thực hiện mẫu lần 2: Tư thế chuẩn bị 2 tay cô đặt trước vạch chuẩn, đầu gối quỳ xuống đất, khi có hiệu lệnh bắt đầu thì cô bò nhẹ nhàng bằng bàn tay và cẳng chân vòng qua các điểm đích dắc, không chạm vào vạch và các vật, bò hết đường và đi về phía cuối hàng. (Bé 3 tuổi bò trong đường hẹp đến hết đoạn đường đứng lên và về chỗ).</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên vận động + Cô vừa thực hiện vận động gì? + Cô thực hiện như thế nào? - Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện, cô cho trẻ quan sát nhận xét, cô sửa sai cho trẻ.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho lần lượt trẻ thực hiện - Nhóm trẻ thực hiện - Tổ thực hiện: Lần lượt các tổ thực hiện - Cá nhân: Cô cho cá nhân trẻ thực hiện - Cô chú ý quan sát, bao quát, sửa sai cho trẻ</p> <p>c. TCVD “ Thi tưới cây ”</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, các đội xếp thành hàng ngang trước vạch xuất phát. Trẻ đầu hàng sẽ cầm 1 bình tưới cây không có nước. Cách vạch xuất phát 3m cô đặt một số ghế tương ứng với số trẻ trong nhóm thi, ghế tương ứng với số cây cần tưới. Khi nghe hiệu lệnh xuất phát, trẻ đầu hàng cầm bình tưới chạy nhanh lên chiếc ghế trước mặt giả làm động tác tưới cây, sau đó chạy về hàng đưa bình tưới cây cho bạn tiếp theo. Trò chơi cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng chạy về vạch xuất phát là xong. + Luật chơi: Đội nào thực hiện xong công việc trước thì thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ</p> <p>HĐ3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, cho trẻ vận động nhẹ nhàng 1-2 vòng</p>	<p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2 trẻ khá lên thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện - Nhóm thực hiện - Tổ thực hiện - Cá nhân trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe và vận động nhẹ nhàng</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Chăm sóc vườn rau của bé

TCVD: Thi tưới cây

Chơi theo ý thích

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- **3, 4 tuổi:** Trẻ biết nhổ cỏ trong vườn rau, xới đất, tưới nước, bắt sâu chăm sóc vườn rau cùng cô và biết bỏ cỏ, rác vào thùng rác. Trẻ biết chơi trò chơi thi tưới cây theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng khéo léo, tỉ mỉ cho trẻ khi chăm sóc vườn rau

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ vườn rau. Ăn các loại rau để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng

- Các luống rau

- Sân trường sạch sẽ

- Đồ chơi ngoài trời: Thang leo, cầu trượt, bóng, vòng,...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1: HĐCCĐ: Chăm sóc vườn rau của bé</p> <p>- Các con ơi hôm nay cô sẽ cho lớp chúng mình đi thăm quan các con có thích không?</p> <p>- Cô cho trẻ đi ra sân và đọc bài thơ: Bắp cải xanh</p> <p>+ Con vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Bài thơ nói về loại rau gì?</p> <p>- Cô cho trẻ thăm quan vườn rau và trò chuyện</p> <p>+ Cô và lớp mình đi thăm quan gì đây?</p> <p>+ Trong vườn rau có những loại rau gì?</p> <p>+ Con đã được ăn các loại rau này chưa?</p> <p>+ Các loại rau được chế biến như nào?</p> <p>+ Con thích nhất ăn rau gì?</p> <p>+ Ngoài ra con còn được ăn loại rau nào nữa ?</p> <p>+ Để vườn rau luôn sạch đẹp, tươi tốt, không có sâu thì các con phải làm gì ?</p> <p>- Vậy để vườn rau của chúng mình luôn sạch đẹp, tươi tốt thì cô và các con cùng nhau đi nhổ cỏ, tưới nước, xới đất chăm sóc vườn rau nhé.</p> <p>+ Khi nhổ cỏ thì các con bỏ cỏ vào đâu ?</p> <p>- Cô cho trẻ nhổ cỏ, chăm sóc vườn rau. Cô chú ý bao quát trẻ</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ vườn rau, biết giữ vệ sinh sân trường. Ăn các loại rau để có cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>HĐ 2: TCVD “ Thi tưới cây ”</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, các đội xếp thành hàng ngang trước vạch xuất phát. Trẻ đầu hàng sẽ cầm 1 bình tưới cây không có nước. Cách vạch</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ ra sân và đọc thơ</p> <p>- 1,2 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi</p>

<p>xuất phát 3m cô đặt một số ghế tương ứng với số trẻ trong nhóm thi, ghế tương ứng với số cây cần tưới. Khi nghe hiệu lệnh xuất phát, trẻ đầu hàng cầm bình tưới chạy nhanh lên chiếc ghế trước mặt giả làm động tác tưới cây, sau đó chạy về hàng đưa bình tưới cây cho bạn tiếp theo. Trò chơi cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng chạy về vạch xuất phát là xong.</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào thực hiện xong công việc trước thì thắng cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ <p>HĐ 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích các trò chơi trên sân - Cô chú ý quan sát, bao quát trẻ chơi (Xử lý tình huống nếu có) - Cô gợi ý cho trẻ chơi trò chơi với cát, sỏi,... - Cô thập cung trẻ và nhận xét giờ HĐNT. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi theo ý thích
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kiến thức cũ: Thể dục kỹ năng

*** Trò chơi: Đội nào nhanh hơn**

Mục đích:

- 4 tuổi: Trẻ bò vòng qua 3-4 điểm đích dắc và lấy cây rau để trồng vào luống rau của đội mình theo hướng dẫn của cô.
- 3 tuổi: Trẻ biết bò trong đường hẹp qua trò chơi.

Chuẩn bị: Vạch chuẩn, 4 chướng ngại vật , Đường hẹp.

Tiến hành:

- Cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội, cô để các cây rau và luống rau phía trước đích đường bò đích dắc, nhiệm vụ của hai đội là bò vòng qua các điểm đích dắc và lấy cây rau trồng vào luống của đội mình sau đó đi về phía cuối hàng đứng, sau đó bạn tiếp theo thực hiện tương tự. (Lần đầu bò trong đường hẹp, lần chơi sau bò đích dắc.
- Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc, đội nào bò qua đường đích dắc (Đường hẹp) không phạm quy và trồng được nhiều rau hơn thì đội đó dành chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ thi đua, cô bấm thời gian, bao quát, nhận xét trẻ.

2. Làm quen kiến thức mới: Văn học

***Trò chơi : Bé kể chuyện**

Mục đích

- 3, 4 tuổi: Trẻ biết tên chuyện, tác giả và nội dung câu chuyện “Niềm vui từ bát canh cải” theo gợi ý của cô
- Rèn kỹ năng quan sát, lắng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

Chuẩn bị

Tranh nội dung câu chuyện “Niềm vui từ bát canh cải”

Tiến hành

Hôm nay cô đã chuẩn bị một số bức tranh về câu truyện “Niềm vui từ bát canh cải”, cô kể lại câu chuyện cho lớp mình nghe và các con cùng nhau kể cau chuyện theo những bức tranh này cùng cô nhé.

- Cô kể chuyện cho trẻ nghe
- Cô gợi ý cho trẻ kể lại câu chuyện

3. Nêu gương cuối ngày

- Cô cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn
- Cô nhận xét cá nhân trẻ
- Cho trẻ cắm cờ
- Vệ sinh, trả trẻ

HOẠT ĐỘNG SÁNG

Thứ 6 ngày 30 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ: Quả cam

Câu: Quả cam hình tròn

Cô cầm quả cam lên

Cô để quả cam xuống bàn

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **4 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói đúng và đủ từ: “ Quả cam” ; Câu “ Quả cam hình tròn; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam xuống bàn”.
- **3 tuổi:** Trẻ nghe, hiểu, nói được từ: “ Quả cam” ; Câu “ Quả cam hình tròn; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam xuống bàn”.

2. Kỹ năng

- **4 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng và đủ từ và câu theo cô.
- **3 tuổi:** Rèn kỹ năng nghe, nói đúng từ và câu theo cô và anh chị.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ăn các loại quả, uống nước cam để bổ sung vitamin C giúp cơ thể phát triển.

II. Chuẩn bị

- Quả cam

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1 : Giới thiệu bài - Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Vắt nước cam” + Các con vừa chơi trò chơi gì? + Bạn nào được uống nước cam rồi? => Giáo dục trẻ ăn các loại quả, uống nước cam để bổ sung vitamin C giúp cơ thể phát triển. HĐ2 : Phát triển bài	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi trò chơi- 3, 4 tuổi trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ chú ý lắng nghe

<p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trón cô, trón cô - Cô cho trẻ quan sát quả cam + Cô có quả gì đây? - Cô nói mẫu từ: Quả cam (3 lần) - Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Với từ “ Quả cam” con đặt được câu như nào ? + Quả cam dạng hình gì ? - Cô nói mẫu câu: Quả cam hình tròn (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô làm hành động cầm quả cam lên và hỏi trẻ: + Cô cầm gì lên? - Cô nói mẫu câu: Cô cầm quả cam lên (3 lần) - Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ , nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô làm hành động để quả cam xuống bàn và hỏi trẻ: + Cô để quả cam xuống đâu? - Cô nói mẫu câu: Cô để quả cam xuống bàn (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu: Quả cam (Quả cam hình tròn; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam xuống bàn) <p>b. Trò chơi: “Thi nói nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô cho xuất hiện hình ảnh gì trẻ sẽ nói nhanh từ tương ứng. Khi cô nói từ trẻ sẽ nói nhanh các câu vừa được học. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần <p>HĐ3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hưởng ứng bài hát “ Quả” và chuyển hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đầu, cô đầu - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ nhiều hình thức - 1,2 trẻ trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Trẻ quan sát - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu nhiều hình thức - Cả lớp trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe và tham gia chơi - Trẻ hưởng ứng và chuyển hoạt động
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “ Niềm vui từ bát canh cải”

Trần Ngọc Trâm sưu tầm

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 3, 4 tuổi: Trẻ biết tên chuyện, tên nhân vật trong chuyện, hiểu nội dung câu chuyện “Niềm vui từ bát canh cải”. **MT4:** Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi.

2. Kỹ năng

- 3, 4 tuổi: Rèn sự ghi nhớ có chủ định. Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.

3. Giáo dục

- 3, 4 tuổi: Trẻ kiên trì, chăm chỉ, chịu khó chăm sóc cây, rau thì mới thu được nhiều thành quả như mình mong muốn.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Rau bắp cải, video câu chuyện “Niềm vui từ bát canh cải”

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài hát: Rau bắp cải và trò chuyện hướng trẻ vào bài</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì ?</p> <p>+ Lá của rau bắp cải sắp như thế nào ?</p> <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ thường xuyên ăn rau để cung cấp vitamin và chất xơ tốt cho cơ thể</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>* Kể chuyện cho trẻ nghe</p> <p>- Cô giới thiệu tên chuyện : Niềm vui từ bát canh cải, tác giả Trần Ngọc Trâm và kể diễn cảm cho trẻ nghe lần 1</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại tên truyện</p> <p>- Cô kể lần 2 cho trẻ nghe: Kết hợp hình ảnh trên ti vi</p> <p>- Cô hỏi trẻ nội dung câu chuyện</p> <p>- Cô giảng nội dung: Câu chuyện kể về bé Mai thích trồng rau cải trong khay gỗ và bố đã mua đất và gói hạt rau và hướng dẫn bé Mai gieo hạt. Nhờ có sự hướng dẫn của mẹ và sự chăm chỉ của bé Mai những cây cải đã lớn nhanh và cả nhà đã được ăn bát canh rau cải mà bé Mai chăm sóc.</p> <p>* Đàm thoại, trích dẫn</p> <p>+ Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì?</p> <p>+ Trong câu chuyện có những ai?</p> <p>Trích: “Xem tivi thấy các chú bộ đội...Con muốn trồng rau như các chú bộ đội”</p> <p>+ Bé Mai xem tivi thấy điều gì?</p> <p>+ Bé Mai nói với bố điều gì ?</p> <p>Trích: “Chiều hôm sau...chăm sóc cho hạt nảy mầm”</p> <p>+ Bố đã mang gì về cho bé Mai ?</p> <p>+ Bố hướng dẫn bé Mai làm gì ?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Cả lớp trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Cả lớp nhắc lại</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- 3, 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2,3 trẻ trả lời</p> <p>- 1,2 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2,3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<p>Trích: “Nếu con tưới nước nhiều... cho đất ẩm là được” + Mẹ đã nói gì với bé Mai? Trích: “Nghe lời mẹ, Mai chăm chỉ... xòe kín cả chậu” + Bé Mai đã nghe lời mẹ và làm gì? + Nhờ có sự chăm sóc chu đáo của bé Mai những hạt cải như thế nào? - Giải nghĩa từ “Xanh ròn” là xanh và rất tươi tốt Trích: “Hôm ấy,... thơm ngát” + Mẹ và Mai đã cắt tỉa những chiếc lá rau cải để làm món gì? Trích: “Bữa cơm hôm nay,... Mai sung sướng lắm” + Mẹ nói với Mai điều gì? + Bé Mai cảm thấy như thế nào? + Câu chuyện muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì? => Giáo dục trẻ kiên trì, chăm chỉ, chịu khó chăm sóc cây, rau thì mới thu được nhiều thành quả như mình mong muốn. - Lần 3: Cô cho trẻ xem câu chuyện “Niềm vui từ bát canh cải” trên ti vi HĐ3: Kết thúc - Cô cho trẻ đọc thơ: “Bắp cải xanh”, chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe - 2,3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - 2,3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - 1,2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - 2,3 trẻ trả lời - 2,3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ đọc thơ</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Quan sát một số loại quả

TCVĐ: Thi tưới cây

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **3, 4 tuổi:** Trẻ biết gọi tên và nêu được một số đặc điểm nổi bật, lợi ích của một số loại quả (Quả cam, quả xoài, quả chuối) theo gợi ý của cô. Trẻ chơi trò chơi thi tưới cây theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- **3, 4 tuổi:** Rèn sự ghi nhớ, chú ý có chủ định cho trẻ khi quan sát. Rèn ngôn ngữ, trí nhớ, tư duy cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ thích ăn quả

- **4 tuổi: MT 5:** Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: không cười đùa trong khi ăn, uống, hoặc khi ăn các loại quả có hạt...

- **3 tuổi: MT4:** Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: không cười đùa trong khi ăn, uống, hoặc khi ăn các loại quả có hạt...

II. Chuẩn bị

- Các loại quả: Quả cam, quả xoài, quả chuối

- Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, bằng phẳng, thoáng mát đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động.
- Ghế, bình tưới cây đồ chơi, sắc xô
- Đồ chơi ngoài trời, vận động: Cầu trượt, xích đu, bập bênh, cầu thăng bằng, cầu khi, ...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1. HĐCCĐ: Quan sát một số loại quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề + Bạn nào giỏi kể tên về các loại rau mà con biết nào? - Cô trò chuyện với trẻ về một số loại quả * Quả Cam + Đây là quả gì? + Quả cam có dạng hình gì? + Quả cam có màu gì? + Vỏ của nó như thế nào? (Cô cho trẻ sờ vỏ cam) + Bên trong quả cam có gì? => Bên trong quả cam có rất nhiều múi, trong múi có nhiều tép và hạt. + Quả cam có nhiều hạt hay ít hạt? + Vậy các con có biết vị của quả cam như thế nào không? - Các con hãy cùng nếm thử xem quả cam có vị gì nhé! (Cô phát cho mỗi trẻ 1 miếng cam mà cô đã cắt sẵn) => Quả cam có dạng hình tròn, vỏ nhẵn có màu xanh (vàng), có nhiều múi, trong múi lại có rất nhiều tép, có nhiều hạt, khi còn xanh thì có vị chua, khi chín thì có vị chua chua ngọt ngọt. Khi ăn phải bỏ vỏ và hạt (bỏ vào thùng rác). Quả cam cung cấp cho chúng ta vitamin C, giúp cho cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào. * Quả Xoài + Đây là quả gì? + Quả Xoài có dạng hình gì? + Quả xoài có màu gì? + Vỏ xoài như thế nào? + Bên trong quả Xoài có gì? + Quả Xoài có mấy hạt? + Các con biết vị của quả Xoài như thế nào không? => Quả xoài có dạng hình tròn dài, vỏ lán, trơn, khi xanh có vị chua, khi chín có vị chua chua ngọt ngọt. có 1 hạt, Khi ăn phải bỏ vỏ và hạt. Quả xoài cung 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - 3, 4 tuổi trả lời - 2,3 trẻ trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ ném - Trẻ lắng nghe - 3, 4 tuổi trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - 2,3 trẻ trả lời - 2,3 ý kiến trẻ trả lời - 3, 4 tuổi trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

cấp vitamin C và đường, giúp cho da dẻ của chúng ta thêm đẹp.

*** Quả Chuối**

- Tròn cô, tròn cô
- Cô lấy quả chuối cho trẻ quan sát
- + Quả chuối này có màu gì?
- + Có dạng hình gì?
- + Quả chuối có vị như thế nào? (Cho trẻ nếm)
- => Chuối còn xanh có màu xanh, có vị chát, Chuối chín có màu vàng, vị ngọt, có dạng hình tròn dài, cung cấp nhiều vitamin và đường cho cơ thể.
- => Cô giáo dạy trẻ: Trẻ thích ăn quả, biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi ăn các loại quả: không cười đùa trong khi ăn, uống, hoặc khi ăn các loại quả có hạt...

HĐ 2: TCVD “ Thi tưới cây ”

- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, các đội xếp thành hàng ngang trước vạch xuất phát. Trẻ đầu hàng sẽ cầm 1 bình tưới cây không có nước. Cách vạch xuất phát 3m cô đặt một số ghế tương ứng với số trẻ trong nhóm thi, ghế tương ứng với số cây cần tưới. Khi nghe hiệu lệnh xuất phát, trẻ đầu hàng cầm bình tưới chạy nhanh lên chiếc ghế trước mặt giả làm động tác tưới cây, sau đó chạy về hàng đưa bình tưới cây cho bạn tiếp theo. Trò chơi cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng chạy về vạch xuất phát là xong.
- + Luật chơi: Đội nào thực hiện xong công việc trước thì thắng cuộc.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

HĐ3: Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô giáo gợi ý một số trò chơi theo ý thích như: chơi với bóng, vòng, chơi với đồ chơi ngoài trời). Cô chú ý bao quát đảm bảo an toàn
- Cô nhận xét giờ HĐNT

- Trẻ quan sát
- 3, 4 tuổi trả lời
- 3, 4 tuổi trả lời
- Trẻ nếm
- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi

- Trẻ chơi trò chơi

- Trẻ chơi tự do theo ý thích

- Trẻ nghe

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn hoạt động chơi

- + Góc xây dựng: Xây vườn rau
- + Góc phân vai: Gia đình; cửa hàng rau
- + Góc tạo hình: Vẽ tô màu, nặn, cắt, xé dán một số loại rau, củ, quả

+ **Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách, làm anbum một số loại rau, củ, quả, xếp chữ cái l, m, n.**

Mục đích:

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về các góc chơi theo gợi ý. Rèn khả năng phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ đoàn kết khi chơi, sau khi chơi xong biết cất đồ chơi.

Chuẩn bị:

Sắp xếp các góc chơi sạch sẽ, sinh động, đủ đồ chơi cho trẻ hoạt động

+ Góc xây dựng: Mô hình nhà, cây xanh, cây hoa, luống rau, gạch, nút ghép, sỏi, bàn ghế,...

+ Góc phân vai: Bàn, ghế, các loại cây hoa, cây xanh, cây rau, bộ nấu ăn, rau, củ, quả, ...

+ Góc tạo hình: Giấy vẽ, tranh vẽ sẵn, bút màu, bút chì, đất nặn, bảng con, kéo, keo dán,...

+ Góc sách chuyện: Tranh, ảnh về một số loại rau, củ, quả, giấy A4, dập gim, bảng con, hạt, hạt, lô tô về một số loại rau, củ, quả...

Tiến hành:

- Cô trò chuyện cùng trẻ về các góc chơi

- Cô giáo dục trẻ đoàn kết khi chơi, cất dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định sau khi chơi xong

- Cô cho trẻ về góc chơi của mình, cô chú ý giúp đỡ, động viên trẻ

- Cô cho trẻ cất đồ vào các góc, chuyển hoạt động khác

2. Nêu gương cuối tuần

Đề tài: Nhận xét cuối tuần, nêu gương phát phiếu bé ngoan

- Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan

- Cô cho trẻ quan sát bảng bé ngoan và nhận xét xem trong tuần vừa qua có những bạn nào ngoan và được nhiều cờ? Cô hỏi cá nhân trẻ đạt bao nhiêu cờ?

- Cô đưa ra nhận xét

- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ

- Vệ sinh, trả trẻ

Giáo viên

Tổ chuyên môn duyệt

Phùng Thị Loan

Nguyễn Thị Cúc

Tuần 21: Từ ngày 26/01/2026 đến ngày 30/01/2026

CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI THỰC VẬT

CHỦ ĐỀ NHỎ: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ

Thời gian	Tên hoạt động	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
8h00 - 8h20	Thể dục sáng	Hô hấp: Hít vào, thở ra Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang (Thực hiện cả tuần) (MT1) (EL19) Bụng 1: Nghiêng người sang bên Chân 1: Đứng một chân đưa lên trước, khụy gối Trò chơi: Cây cao, cỏ thấp				
8h20 - 8h50	Làm quen tiếng việt	LQ từ và câu Rau bắp cải (Đây là rau bắp cải; Cô cầm rau bắp cải; Cô trồng rau bắp cải)	LQ từ và câu Củ su hào (Đây là củ su hào; Cô cầm củ su hào lên; Cô để củ su hào vào rổ)	LQ từ và câu Củ cà rốt (Củ cà rốt màu cam; Cô cầm củ cà rốt; Cô gọt củ cà rốt)	LQ từ và câu Quả nhãn (Đây là quả nhãn; Bé cầm quả nhãn; Bé để quả nhãn vào rổ) (EL 22)	LQ từ và câu Quả cam (Quả cam hình tròn; Cô cầm quả cam lên; Cô để quả cam xuống bàn)
8h50 - 9h20	Hoạt động học	MTXQ Trò chuyện về một số loại rau, củ (MT3)	TOÁN Số 4 (Tiết 1) (MT 8,MT 9) (EM 38)	TẠO HÌNH Nặn theo ý thích (ĐT) (MT7)	TDKN Bò (MT 4)	VĂN HỌC Kể chuyện cho trẻ nghe “ Niềm vui từ bát canh cải” (MT4)
9h20 - 10h00	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ: Khám phá quả bưởi TCVĐ: Thi tưới cây Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Giải một số câu đố về một số loại rau, quả TCVĐ: Kéo co Chơi theo ý thích	HĐTN: Gói bánh trung, ăn tết (MT6) TCVĐ: Kéo co Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Chăm sóc vườn rau của bé TCVĐ: Thi tưới cây Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Quan sát một số loại quả (MT 5) TCVĐ: Thi tưới cây Chơi theo ý thích
10h00 - 10h45	Hoạt động chơi	+ Góc xây dựng: Xây vườn rau (MT1) (Thực hiện cả tuần) + Góc phân vai: Gia đình; cửa hàng rau + Góc tạo hình: Vẽ tô màu, nặn, cắt, xé dán một số loại rau, củ, quả + Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề. + Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách, làm album một số loại rau, củ, quả, xếp chữ cái l, m, n. + Góc KH - Toán - TN: Chăm sóc cây xanh, tưới nước, lau lá cây. Xếp, đếm số lượng trong phạm vi 4. Xếp hạt, chữ số đã học.				
14h30 - 16h30	Hoạt động chiều	1. HOẠT ĐỘNG STEAM Đề tài: Quả chanh diệu kỳ (MT7)	1. ÔKTC : Toán 1. Trò chơi: Bé thông minh 2. LQKTM : Tạo hình * Trò chơi: Bạn nào khéo tay	1. ÔKTC : Tạo hình * Hoạt động : Hoàn thiện bài 2. LQKTM: TDKN * Trò chơi: “Đội nào giỏi”	1. ÔKTC : TDKN * Trò chơi: Đội nào nhanh hơn 2. LQKTM: *Trò chơi : Bé kể chuyện	1. Ôn hoạt động chơi
		Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ				

GIÁO VIÊN

CM DUYỆT

Phùng Thị Loan

Nguyễn Thị Cúc

